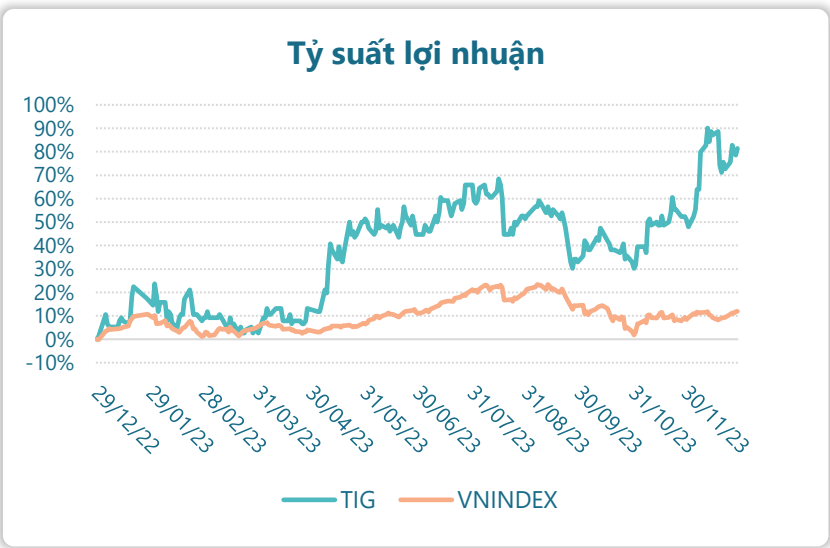
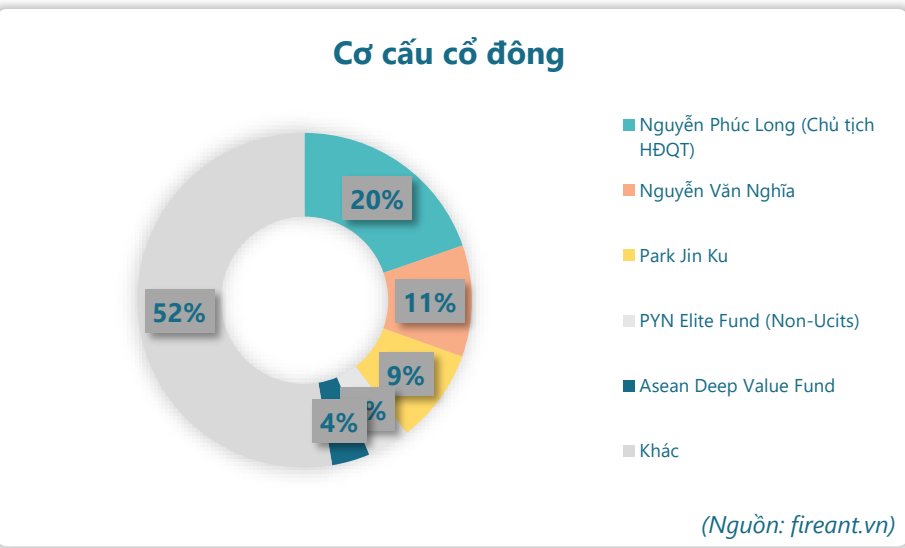
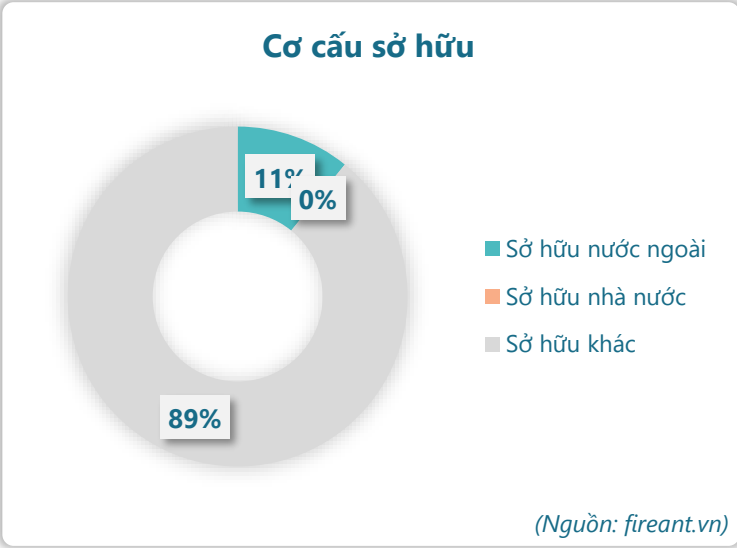
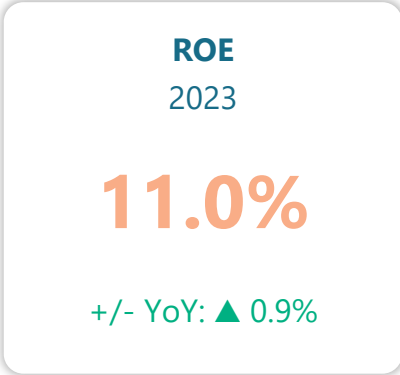
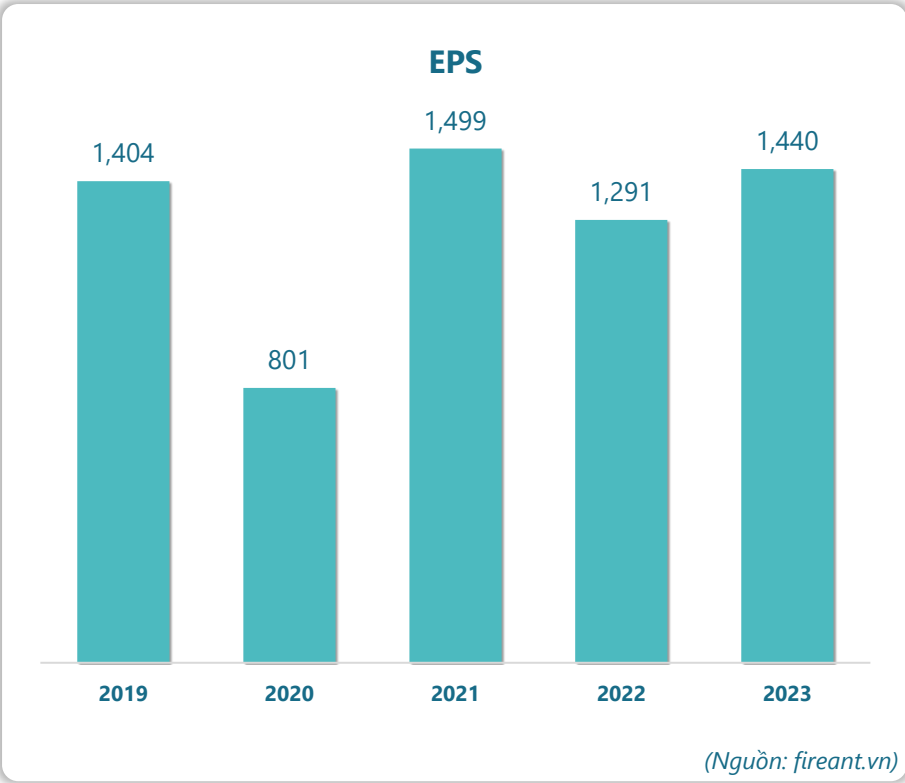
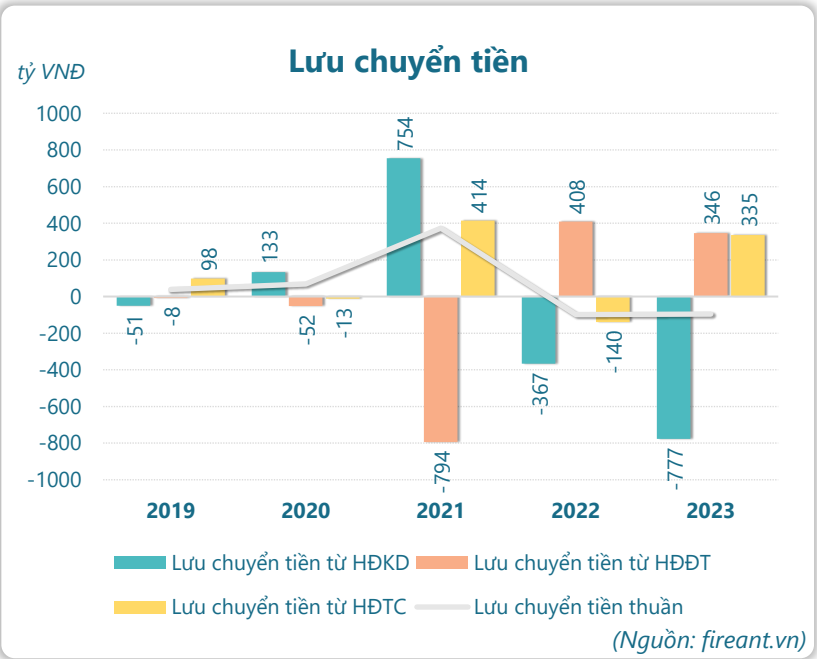
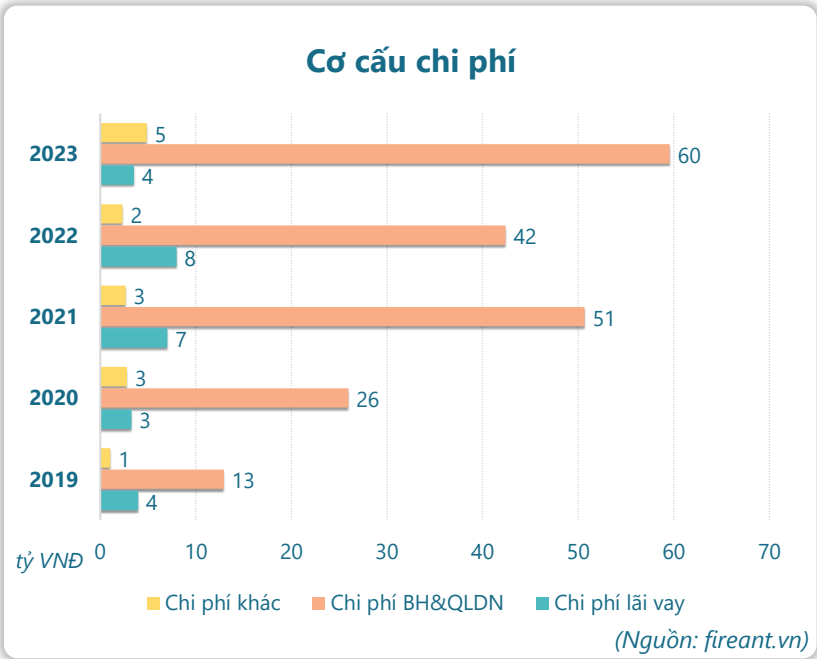
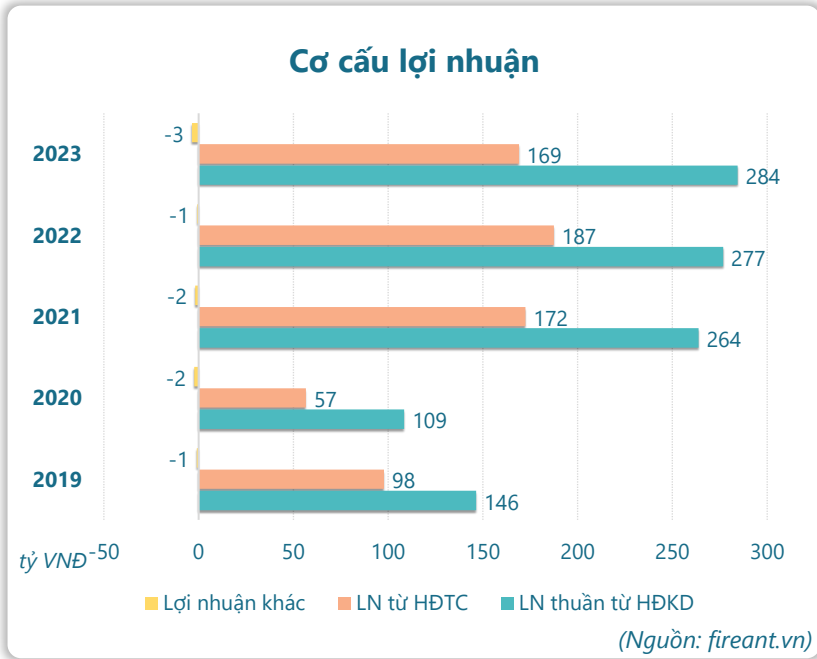
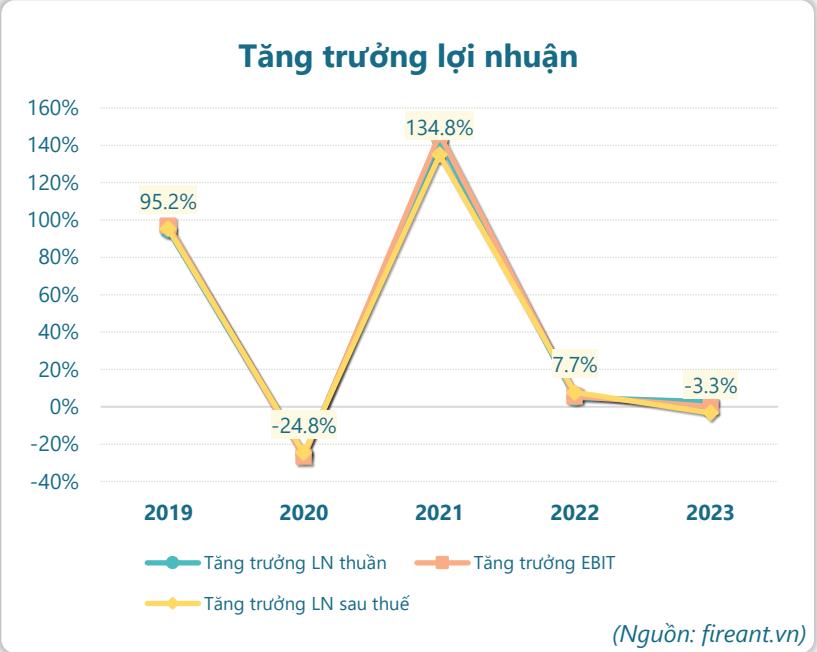
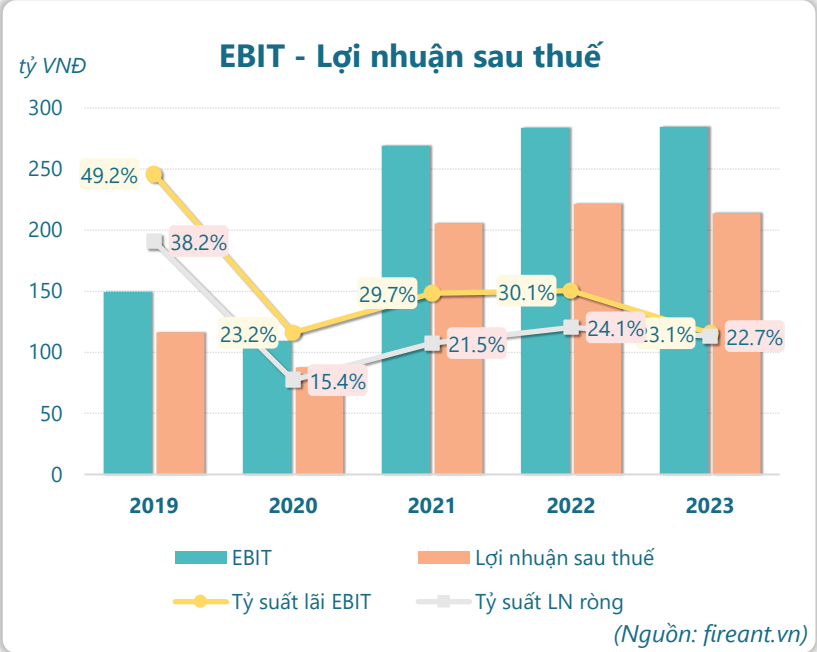
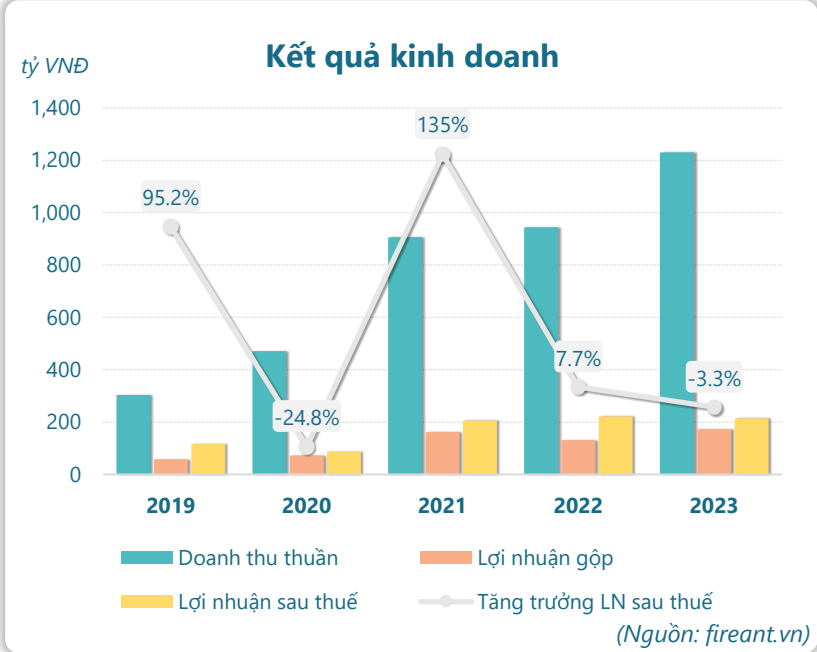


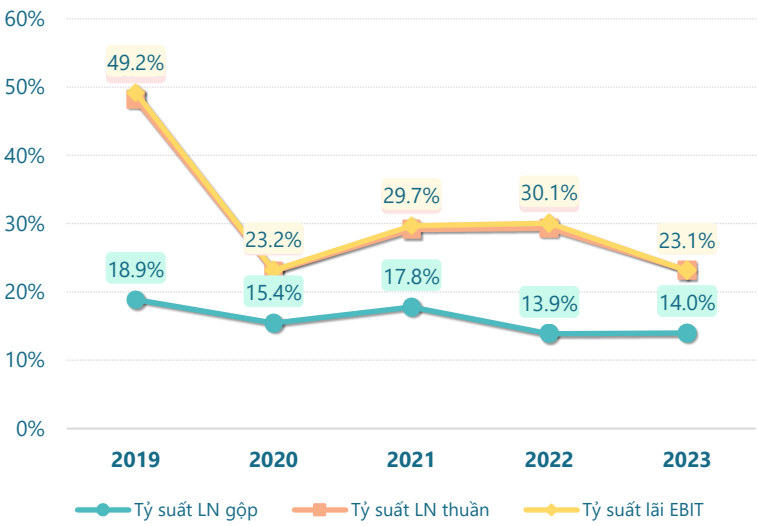
Ngày	12,500 VNĐ		
29/12/2023			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	19.0%	31.3%	24.2%

Sàn giao dịch	HNX
Khoảng giá 52 tuần	6,892 - 13,100
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	2,420
Số lượng CPLH (CP)	193,606,205
KLGD BQ 20 phiên (CP)	3,340,124
Sở hữu nước ngoài	10.9%
Beta	1.10
EPS	1,440
P/E	8.7



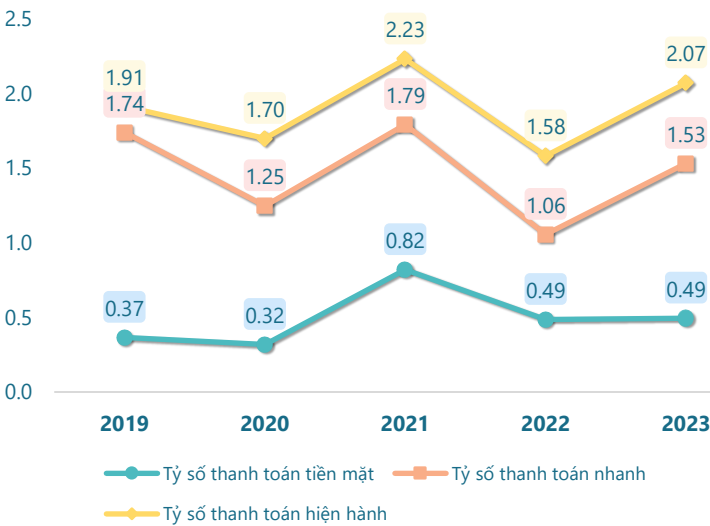


Tỷ suất lợi nhuận



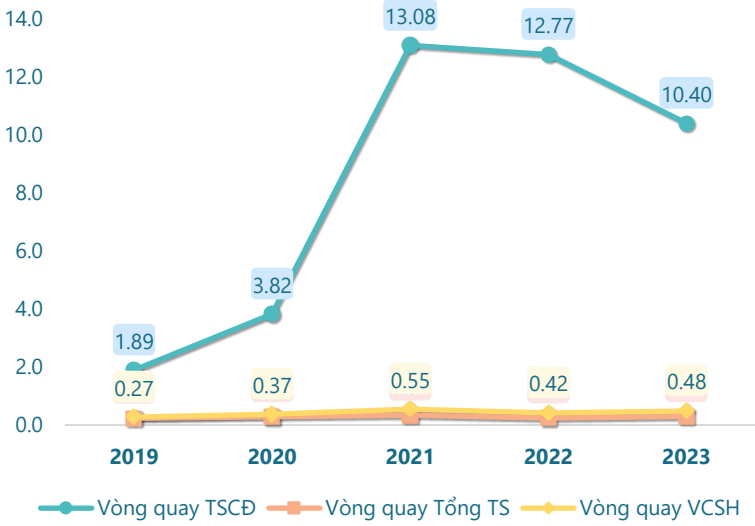
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



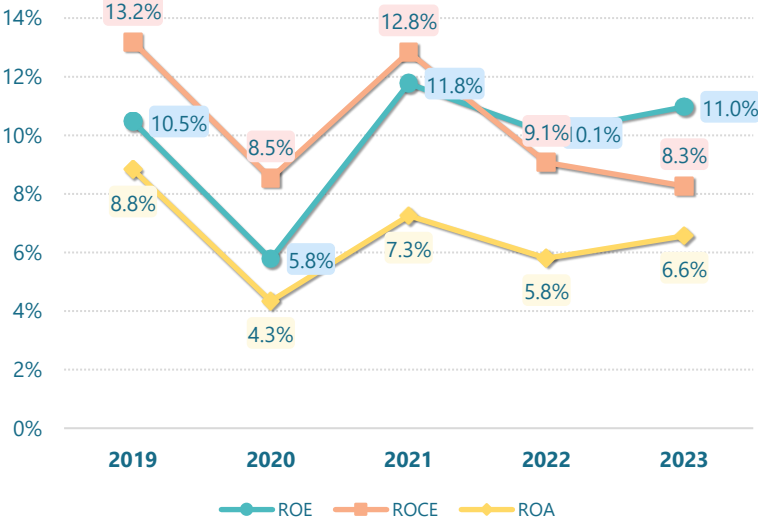
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



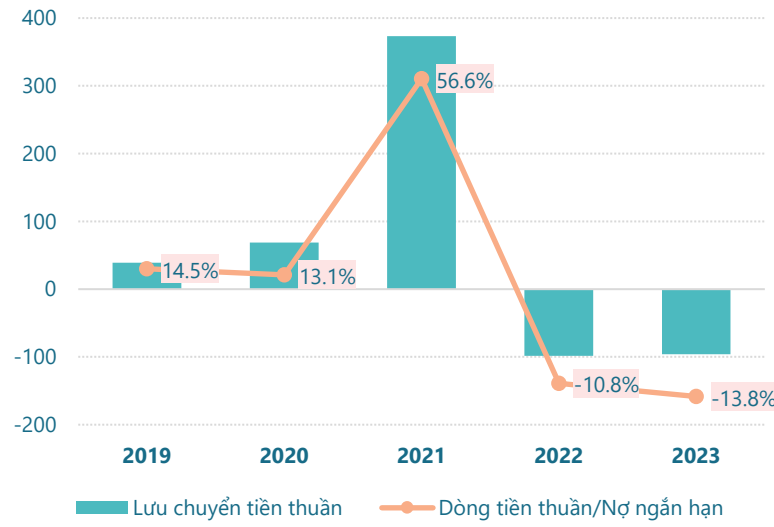
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



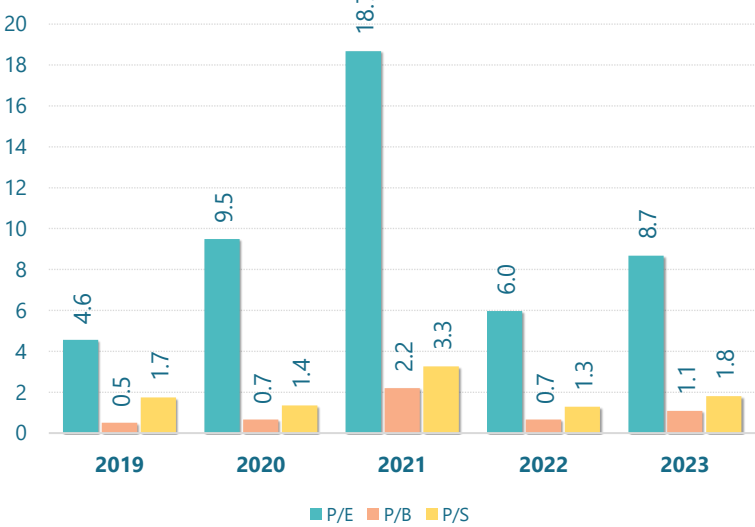
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)